

Số: 3738/ĐHQGHN-CTHSSV

V/v nhắc lại Quy định về mã số sinh viên

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2011

Kính gửi: Các đơn vị đào tạo

Với mục tiêu tiếp tục thực hiện việc hiện đại hóa công tác quản lý sinh viên, đồng thời để thuận lợi cho việc cập nhật, liên thông dữ liệu về sinh viên từ các đơn vị đào tạo trong toàn Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Giám đốc ĐHQGHN đã có ý kiến chỉ đạo về việc xây dựng mã số sinh viên thông qua công văn số 22/CT-HSSV ngày 29/03/2004. Tuy nhiên trong những năm học vừa qua, việc xây dựng mã số sinh viên tại các đơn vị đào tạo thành viên thuộc ĐHQGHN chưa thực sự đồng bộ, thống nhất.

Để quy trình xây dựng mã số sinh viên đạt được hiệu quả như mong muốn, ĐHQGHN hướng dẫn lại các đơn vị thực hiện như sau:

1. Mỗi học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh của ĐHQGHN (gọi tắt là sinh viên) đều có một mã số để quản lý. Mã số này không đổi trong suốt quá trình sinh viên học tập và nghiên cứu tại ĐHQGHN.

2. Mã số sinh viên gồm 8 chữ số, lần lượt được quy định để biểu thị các thông số sau:

- * 2 số đầu là 2 chữ số cuối của năm nhập học;
- * 2 số tiếp theo là mã đơn vị đào tạo đầu tiên, được đánh số thứ tự lần lượt theo quy định gửi kèm cùng với công văn;
- * 4 số cuối cùng là số thứ tự của sinh viên nhập học trong năm. Để thuận lợi cho việc xếp số thứ tự của từng cấp đối tượng là học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh, từ năm học 2011-2012, ĐHQGHN quy ước đánh số thứ tự từ 0001 đến 9.999, cụ thể:

- Sinh viên: Từ 0000 ---> 5000 - Nghiên cứu sinh: Từ 8001 ---> 9.000

- Học viên cao học: Từ 5001 ---> 8000 - Học sinh: Từ 9001 ---> 9999

Ví dụ: Sinh viên Nguyễn Văn A nhập học lần đầu vào Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN năm 2011, có số thứ tự trong danh sách nhập học là 3456 thì mã số sinh viên sẽ là:

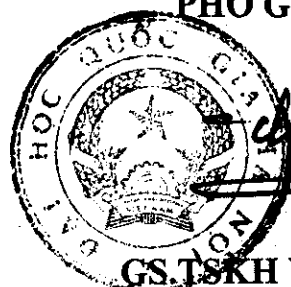
1	1	0	2	3	4	5	6
---	---	---	---	---	---	---	---

ĐHQGHN xin thông báo và đề nghị thủ trưởng các đơn vị đào tạo chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Ban CTHSSV, Tr25.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



GS.TSKH Vũ Minh Giang

QUY ĐỊNH VỀ MÃ CÁC ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Công văn số 138/ĐHQGHN-CTHSSV, ngày 14 tháng 12 năm 2011)

- | | |
|--|------------|
| 1. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên | - mã số 00 |
| 2. Trường Đại học Giáo dục | - mã số 01 |
| 3. Trường Đại học Công nghệ | - mã số 02 |
| 4. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn | - mã số 03 |
| 5. Trường Đại học Ngoại ngữ | - mã số 04 |
| 6. Trường Đại học Kinh tế | - mã số 05 |
| 7. Khoa Luật | - mã số 06 |
| 8. Khoa Quốc tế | - mã số 07 |
| 9. Khoa Quản trị Kinh doanh | - mã số 08 |
| 10. Khoa Sau đại học | - mã số 09 |
| 11. Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng GVLLCT | - mã số 10 |
| 12. Viện Công nghệ Thông tin | - mã số 11 |
| 13. Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển | - mã số 12 |
| 14. Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học | - mã số 13 |
| 15. Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường | - mã số 14 |
| 16. Viện Đảm bảo Chất lượng | - mã số 15 |
| 17. Khoa Y - Dược | - mã số 16 |
| 18. Viện Tin học Pháp ngữ | - mã số 17 |
| 19. Trung tâm Công nghệ Đào tạo và Hệ thống việc làm | - mã số 18 |
| 20. Trung tâm Phát triển Hệ thống | - mã số 19 |

